

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HSST
Ngày 12-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Doãn Giới

Bà Vương Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Trọng T, sinh ngày 10/5/1999 tại xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Nh 2, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Trọng P, sinh năm 1965 và bà Trương Thị U, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/5/2023 đến ngày 20/5/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nga Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Trọng Â, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Nh 2, xã Th, huyện H, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 10/5/2023, Lê Trọng T đến khu vực chân cầu Nguyệt Viên, Tp Thanh Hóa mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy với giá 3.000.000

đồng nhằm mục đích để bán kiếm lời. Đến 19 giờ 45' ngày 11/5/2023, T mang theo 02 gói ma túy, điều khiển xe mô tô biển số 36B6-650.35 đi từ nhà ở thôn Nh 2, xã Th, huyện H đến thị trấn Bút Sơn, huyện H tìm người mua ma túy. Đến khoảng 20 giờ ngày 11/5/2023, khi T đang đứng tại khu vực quảng trường huyện H thuộc địa phận phố Vinh Sơn, thị trấn Bút Sơn, huyện H, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an huyện H phối hợp với Công an thị trấn Bút Sơn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải của T 01 túi nilon màu trắng, kích thước (10,5 x 6)cm bên trong có 04 viên nén màu xanh hình kim cương, một mặt có hình đầu lâu; 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,5 x 2)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô BKS 36B6-650.35.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lê Trọng T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H không thu giữ được gì thêm.

Tại kết luận giám định số 1836/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 04 viên nén màu xanh hình kim cương, một mặt có hình đầu lâu của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 1,775g loại MDMA;
- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,533g loại Ketamine.

Vật chứng của vụ án: Xe mô tô hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 36B6-650.35 thuộc sở hữu của anh Lê Trọng Á, là anh trai bị cáo Lê Trọng T. Anh Á không biết T sử dụng xe để phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh Lê Trọng Á.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trọng T khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSHH ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Trọng T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo Lê Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Lê Trọng T, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị buộc bị cáo Lê Trọng T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo luật định

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lê Trọng T trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo được sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo Lê Trọng T phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 20 giờ ngày 11/5/2023, tại phố Vinh Sơn, thị trấn Bút Sơn, huyện H, Lê Trọng T đem 01 túi nilon màu trắng, kích thước (10,5 x 6)cm bên trong có 04 viên nén màu xanh hình kim cương, một mặt có hình đầu lâu được giám định là ma túy có tổng khối lượng 1,775g loại MDMA; 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,5 x 2)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,533g loại Ketamine, mục đích là tìm người mua ma túy để bán kiếm lời, thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an huyện H phối hợp với Công an thị trấn Bút Sơn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật. Tổng khối lượng hai chất ma túy trong vụ án tương đương 1,908 gam MDMA hoặc 7,633 gam Ketamine.

Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Trọng T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 49/CT-VKSHH ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo Lê Trọng T đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy để phục vụ cho mục đích kinh tế - xã hội, đặc biệt là lĩnh vực kinh tế; xâm phạm đến trật tự trị an, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội; hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, dẫn đến ảnh hưởng sức khỏe của con người, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có ông ngoại là ông Trương Đức ư được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, có bác ruột là ông Trương Đức Kh được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi của bị cáo nhận thấy quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành pháp luật, chưa từng có hành vi vi phạm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc đưa ra cho bị cáo mức hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành người công dân lương thiện, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Chất ma túy là vật cấm tự do lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với xe mô tô biển số 36B6-650.35 bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội là xe của anh Lê Trọng Â, anh Â không biết T sử dụng xe của mình vào việc phạm tội, cơ quan Công an huyện H đã trả lại xe cho anh Â. Vì vậy nên không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Lê Trọng T, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Trọng T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2023.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên bản giao nhận vật chứng số 41/BBGN ngày 30/8/2023.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Trọng T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h.H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.H;
- Công an h.H;
- Bị cáo;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Doãn Giới

Vương Thị Liên

Lê Thị Ngọc Tú